

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T.S
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29/9/2020

“V/v: Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T.S, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thúy, ông Ngô Mạnh Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Đàm Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 189/2020/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 về việc “ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị P, sinh năm 1997; HKTT: Khu phố T.N, phường C.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Bị đơn: Anh Dương Văn H, sinh năm 1990; HKTT: Khu phố T.N, phường C.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn là chị Phạm Thị P trình bày: Chị kết hôn với anh Dương Văn H trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường C.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 10 tháng 12 năm 2018. Quá trình chung sống vợ chồng sống không hòa thuận hạnh phúc. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Chị đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 3 năm 2020 đến nay. Chị xác định không còn tình cảm với anh H và không thể tiếp tục chung sống nên xin ly hôn.

Về con chung: không có. Hiện tại chị không có thai.

Tài sản chung, công nợ: không có.

Công sức đóng góp: Trong thời gian chung sống cùng với gia đình anh H chị không có đóng góp gì và không có yêu cầu.

Tại biên bản lấy lời khai và các lời khai tại Tòa án án, bị đơn là anh Dương Văn H trình bày: Anh công nhận lời trình bày của chị P về thời điểm kết hôn, chung sống là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng sống không hòa thuận hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh chưa biết quan tâm, chăm sóc vợ. Trong cuộc sống, bố anh hay mắng chị P nhưng anh không thể bênh chị P trước mặt bố. Vì vậy, anh làm cho chị P buồn. Chị P đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở được 4 tháng. Anh xác định vẫn còn tình cảm với chị P nên mong muốn Tòa án cho thêm thời gian để thuyết phục chị P đoàn tụ. Nếu anh không thuyết phục được thì đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và xin xử vắng mặt.

Về con chung: không có.

Tài sản chung, công nợ: không có.

Công sức đóng góp: Trong thời gian chung sống cùng với gia đình anh, chị P không có đóng góp gì.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải vụ án theo đúng quy định của pháp luật nhưng không hòa giải được, vì vậy Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, chị P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn anh H. Về con chung không có. Tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không có mặt nhưng xin xử vắng mặt nên xét xử vắng mặt bị đơn.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 8, 9, 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị P.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Thị P được ly hôn anh Dương Văn H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không có.

Về án phí: Chị P phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị P có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn nên đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền: Bị đơn là anh Dương Văn H trú tại xóm Đ, khu phố T.N, phường C.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Tòa án nhân dân thị xã T.S đã tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ cho các đương sự, anh H vắng mặt nhưng xin xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh H.

[2] *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị P và anh Dương Văn H kết hôn năm 2018, quan hệ hôn nhân là tự nguyện, có đăng ký kết hôn và tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật vì vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cả hai đều thừa nhận chung sống không hòa thuận, hạnh phúc. Nguyên nhân theo chị P là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống còn theo anh H là do anh chưa biết quan tâm, chăm sóc chị P. Chị P xác định không còn tình cảm với anh H và không thể tiếp tục chung sống nên xin ly hôn. Anh H xác định vợ chồng có mâu thuẫn nhưng mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Chị P và anh H đã sống ly thân được 4 tháng, chị P về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, không còn quan tâm đến nhau. Anh H đã thuyết phục chị P nhiều lần nhưng chị P không đồng ý đoàn tụ. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng chị P vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị P và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị P, xử cho chị P được ly hôn anh H.

Về con chung: Chị P và anh H đều xác nhận không có con chung, hiện tại chị P không có thai nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Chị P và anh H đều khẳng định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] *Về án phí:* Chị P phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 8, 9, 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Phạm Thị P được ly hôn anh Dương Văn H.

2. *Về con chung*: Không có.

3. *Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp*: Không có.

4. *Án phí*: Chị P phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo tại biên lai thu số AA/2019/0003595 ngày 23/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã T.S. Chị P đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã T.S;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan THADS thị xã T.S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Thanh